TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HSST
Ngày 13 - 3- 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Huyền Trang, ông Nguyễn Văn Thể.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo:* Lương Văn N, sinh năm 1995; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn N1 (đã chết) và bà Vi Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 28/10/2022, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng, đến ngày 05/10/2023 chấp hành xong trở về địa phương; bị bắt tạm giữ ngày 16/11/2024, chuyển tạm giam ngày 25/11/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn N*: Bà Phạm Thị N2 - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H, có mặt.

** Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Đức L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/11/2024, tại đường B thuộc địa phận TDP N, phường T, thị xã D, Công an phường T, thị xã D tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thì

phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra người nam thanh niên này khai tên Lương Văn N, SN 1995, ở xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên phải của N 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ Lương Văn N khai nhận là ma tuý H mua về mục đích để sử dụng. Công an phường T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn N và thu giữ các vật chứng có liên quan theo quy định.

* Vật chứng thu giữ gồm: T tại túi áo ngực phía bên phải đang mặc của Lương Văn N 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, kiểm tra bên trong gói giấy bạc màu trắng có chứa chất màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tại Kết luận giám định số 908/KL-KTHS ngày 22/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,223g, loại Heroine"*.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, N khai nhận: Ngày 15/11/2024, N bắt xe đi từ nhà ở bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa xuống khu vực thành phố P, tỉnh Hà Nam để tìm việc làm. Tuy nhiên do chưa xin được việc nên N bắt xe đi đến khu vực thị xã D chơi với một người bạn (N khai do mới quen nên không biết tên tuổi, địa chỉ của người đó). Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/11/2024, khi N đang ngồi trong quán nước ven đường ở khu vực Khu Công nghiệp Đ thì người nam thanh niên là bạn của N đến và hỏi N *"Có chục nào không góp tiền vào đi mua ma túy về chơi"*. N đồng ý và bảo với người thanh niên này *"Tao chỉ có một trăm bốn mươi nghìn đồng"*. Sau đó N lấy ra số tiền 140.000 đồng đưa cho người nam thanh niên trên. Người này cầm tiền N đưa rồi điều khiển xe mô tô (N khai không xác định được BKS) chở N đi mua ma túy. Cả hai đi được một đoạn thì người nam thanh niên bảo N xuống xe đứng đợi để người đó đi mua ma túy. Một lúc sau, người nam thanh niên quay lại, đưa cho N 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và bảo *"Hàng trong đó"*. Ngoan hiểu ý trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long này có ma túy nên N cầm, cất vào trong túi áo ngực bên phải đang mặc. Sau đó N và người nam thanh niên này lên xe đi tiếp đến gần hiệu thuốc tân dược ở TDP N, phường T, thị xã D thì người nam thanh niên bảo N xuống mua xi lanh để sử dụng ma túy. Khi N vừa đi vào trước cửa hiệu thuốc thì bị lực lượng Công an phường T kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số 28/CT-VKS- DT ngày 21/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Lương Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lương Văn N từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tính chất mức độ tội phạm: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/11/2024, tại đường B thuộc địa phận TDP N, phường T, thị xã D, Lương Văn N có hành vi cất giữ trái phép 0,223 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Văn N đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xét hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cho xã hội là nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và tác dụng phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Đối với người đi mua ma tuý cùng N, do N không biết nhân thân, lai lịch ở đâu, ngoài lời khai của N ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy không đủ cơ sở xác định người đã đi mua ma tuý cùng N là ai, ở đâu là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong có số 908/KTHS là mẫu vật hoàn trả sau giám định thuộc vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 908/KTHS

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã D và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 22/01/2025).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lương Văn N phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Trại giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tươi